第一课的作业：认识一下儿

练习一、越来越……

Dịch câu Việt – Trung

1. Học Kinh Kịch càng ngày càng khó.
2. Sau khi học nửa năm, tôi cảm thấy tiếng Trung ngày càng dễ.
3. Hy vọng phát âm của tôi càng ngày càng tốt.
4. Người gốc Hoa sinh sống tại Việt Nam ngày càng nhiều.
5. Chuyện này càng ngày càng không đơn giản.

练习二、为了……/……是为了……

Hoàn thành câu phù hợp với ý đã cho

6. 我当医生	
7. 我叫你代护照来	
8. 为了向林先生问好	
9. 爱珍他们开完会	

LIVEWORKSHEETS

10. 为了提高汉语水平	
11. 为了按时登机	

A. 看中国电影时我不看字幕。

B. 老板已经派我去大同。

C. 别忘了带机票和行李。

D. 是为了帮助更多的人。

E. 是为了给林富民饯行。

F. 是为了办手续。

练习三、复习生词

Điền từ mới của bài vào ô trống **(tham khảo bảng từ mới)**

1. 你_____我是哪国人。

2. 公司_____她去英国跟顾客商量。

3. 每天工作_____以后，我都不想再开口了。

4. 我_____去买东西，然后回宿舍。

5. 那家公司_____大。

6. 来北京以后，她_____没去看过京剧。

7. 我_____不喝咖啡，我得喝茶。

LIVEWORKSHEETS